

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 36/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2002/QH11 ngày 05 tháng 8 năm 2002 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XI, kỳ họp thứ nhất quy định danh sách các Bộ và cơ quan ngang Bộ của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Bộ Xây dựng là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Xây dựng; vật liệu xây dựng; nhà ở và công sở; kiến trúc, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng nông thôn; hạ tầng kỹ thuật đô thị; quản lý nhà nước các dịch vụ công và thực hiện đại diện chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Bộ Xây dựng có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của

Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các dự án luật, pháp lệnh và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật khác về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

2. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, năm năm, hàng năm, các chương trình dự án quốc gia và các công trình quan trọng khác thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

3. Ban hành các quyết định, chỉ thị, thông tư thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

4. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch sau khi đã được phê duyệt và các văn bản pháp luật khác thuộc phạm vi quản lý của Bộ; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

5. Về xây dựng:

a) Trình Chính phủ quy định việc phân công phân cấp quản lý các hoạt động xây dựng: Tự khâu lập và quản lý thực hiện dự án xây dựng, khảo sát, thiết kế, xây lắp, nghiệm thu, bảo hành đến bảo trì công trình xây dựng;

b) Thẩm định các dự án đầu tư xây dựng (về quy hoạch, kiến trúc, thiết kế sơ bộ), thẩm định thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán công trình xây dựng theo phân công của Chính phủ; hướng dẫn, kiểm tra công tác thẩm định, thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán công trình xây dựng theo quy định về quản lý đầu tư và xây dựng;

c) Hướng dẫn, kiểm tra công tác đấu thầu trong xây dựng theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

d) Thông nhất quản lý về chất lượng công trình

xây dựng; tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về việc giám định chất lượng công trình xây dựng theo phân cấp của Chính phủ;

d) Thống nhất quản lý việc cấp giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật; quy định các điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng;

e) Hướng dẫn việc quản lý và lưu trữ hồ sơ tài liệu khảo sát, thiết kế, hồ sơ hoàn công công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

6. Về vật liệu xây dựng:

a) Thống nhất quản lý các hoạt động thẩm định, đánh giá về công nghệ sản xuất và chất lượng sản phẩm vật liệu xây dựng;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý chất lượng vật liệu sử dụng trong các công trình xây dựng.

7. Về quản lý và phát triển nhà:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng trình Chính phủ các giải pháp, chính sách về quản lý thị trường nhà ở đô thị; chỉ đạo và thực hiện theo phân công, phân cấp của Chính phủ;

b) Xây dựng, trình Chính phủ phê duyệt quy hoạch, tiêu chuẩn xây dựng nhà công sở các cơ quan hành chính nhà nước;

c) Thống nhất quản lý về nhà ở và công sở;

d) Ban hành quy định về thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, chế độ bảo hành, bảo trì nhà công vụ, trụ sở làm việc của cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương;

d) Hướng dẫn công tác điều tra, tổng hợp đánh giá quỹ nhà ở, nhà công vụ, trụ sở làm việc;

e) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo quy định của pháp luật;

g) Thống nhất quản lý việc khai thác sử dụng đất xây dựng đô thị theo quy hoạch xây dựng đô thị đã được duyệt.

8. Về kiến trúc, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng nông thôn:

a) Trình Chính phủ quy định việc phân công, phân cấp quản lý kiến trúc, quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng nông thôn, phân loại đô thị;

b) Quyết định công nhận loại đô thị theo phân cấp của Chính phủ;

c) Thống nhất quản lý về kiến trúc, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng nông thôn;

d) Thẩm định, phê duyệt và chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định các đồ án quy hoạch xây dựng theo phân cấp của Chính phủ;

d) Xây dựng, trình Chính phủ quy định điều kiện hành nghề kiến trúc sư, hướng dẫn thực hiện quy định của pháp luật về quyền tác giả đối với tác phẩm kiến trúc.

9. Về hạ tầng kỹ thuật đô thị (hè, đường đô thị, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, công viên, cây xanh, rác thải đô thị, nghĩa trang, bãi đỗ xe trong đô thị):

a) Trình Chính phủ quy định việc phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng, khai thác các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;

b) Thống nhất quản lý về hạ tầng kỹ thuật đô thị;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý quy hoạch xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.

10. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật;

11. Tổ chức và chỉ đạo thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học,

công nghệ về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

12. Quyết định các chủ trương, biện pháp cụ thể và chỉ đạo việc thực hiện cơ chế hoạt động của các tổ chức dịch vụ công thuộc Bộ quản lý theo quy định của pháp luật; quản lý và chỉ đạo hoạt động đối với các tổ chức sự nghiệp thuộc Bộ;

13. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể thuộc quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Bộ quản lý theo quy định của pháp luật;

14. Quản lý nhà nước đối với các tổ chức kinh tế tập thể và kinh tế tư nhân hoạt động trong các lĩnh vực quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật;

15. Quản lý nhà nước đối với các hoạt động của các hội và tổ chức phi Chính phủ về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật;

16. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các vi phạm pháp luật về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ;

17. Quyết định và chỉ đạo thực hiện chương trình cải cách hành chính của Bộ theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

18. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế; chỉ đạo thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ; đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức trong ngành xây dựng;

19. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Bộ

a) Các tổ chức giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước:

1. Vụ Kiến trúc, quy hoạch xây dựng;
2. Vụ Hạ tầng kỹ thuật đô thị;
3. Vụ Khảo sát, thiết kế xây dựng;
4. Vụ Vật liệu xây dựng;
5. Vụ Kế hoạch - Thống kê;
6. Vụ Kinh tế tài chính;
7. Vụ Khoa học công nghệ;
8. Vụ Xây lắp;
9. Vụ Pháp chế;
10. Vụ Hợp tác quốc tế;
11. Vụ Tổ chức cán bộ;
12. Thanh tra;
13. Văn phòng;
14. Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng;
15. Cục Quản lý nhà.

b) Các tổ chức sự nghiệp thuộc Bộ:

1. Viện Kinh tế xây dựng;
2. Viện Khoa học công nghệ xây dựng;
3. Viện Quy hoạch đô thị, nông thôn;
4. Viện Vật liệu xây dựng;
5. Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội;
6. Trường Đại học Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh;
7. Trường Đào tạo bồi dưỡng cán bộ ngành xây dựng;
8. Trung tâm Tin học;
9. Tạp chí Xây dựng;
10. Báo Xây dựng.

Bộ trưởng Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng Bộ Nội vụ xây dựng phương án sắp xếp

Viện Nghiên cứu kiến trúc và các đơn vị sự nghiệp khác hiện có thuộc Bộ Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Nghị định số 15/CP ngày 04 tháng 3 năm 1994 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng và các quy định trước đây trái với Nghị định này.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng Bộ Xây dựng, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

NGHỊ QUYẾT số 05/2003/NQ-CP ngày 04/4/2003 phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2003.

Trong hai ngày 31 tháng 3 và 01 tháng 4 năm 2003, Chính phủ họp phiên thường kỳ tháng 3 năm 2003, thảo luận và quyết nghị các vấn đề sau đây:

1. Chính phủ đã nghe và thảo luận Chiến lược Cải cách hệ thống thuế giai đoạn từ nay đến năm 2010 do Bộ Tài chính trình.

Qua hai bước thực hiện cải cách chính sách thuế từ năm 1990 đến năm 2000, nền kinh tế

nước ta đã hình thành được một hệ thống chính sách thuế thống nhất, bao quát được hầu hết các nguồn thu, áp dụng cho mọi thành phần kinh tế và từng bước thích ứng với yêu cầu chuyển đổi nền kinh tế theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Hệ thống chính sách thuế hiện hành đã bảo đảm động viên một phần thu nhập quốc dân, đáp ứng yêu cầu chi tiêu của ngân sách nhà nước và trở thành công cụ điều tiết vĩ mô quan trọng của Nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, khuyến khích đầu tư và xuất khẩu, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và bảo hộ sản xuất trong nước, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng trong cơ chế thị trường. Tuy nhiên, hệ thống thuế hiện hành vẫn còn những hạn chế do chưa bao quát hết đối tượng chịu thuế, nộp thuế; công tác quản lý thuế thiếu nhẹ bén, chậm nắm bắt tình hình để đề ra các chính sách phù hợp; trật tự, kỷ cương trong lĩnh vực thuế chưa nghiêm, tình trạng thất thu thuế, trốn thuế, gian lận thuế, tiêu cực trong quản lý thuế còn khá phổ biến.

Thuế là vấn đề phức tạp, liên quan đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, vì vậy cần được nghiên cứu kỹ để có giải pháp đổi mới, khắc phục những tồn tại, xây dựng hệ thống thuế vừa đồng bộ vừa hoàn thiện cả về chính sách cũng như công tác quản lý thuế.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các Bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh đề án Chiến lược Cải cách hệ thống thuế trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trình Bộ Chính trị.

2. Chính phủ nghe Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đấu thầu ban hành kèm theo Nghị định số 88/1999/NĐ-CP ngày 01/9/1999 và được sửa đổi tại Nghị định số 14/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 của Chính phủ.

Kể từ năm 1994 đến nay, Nhà nước đã ban

09610122
Tel: +84-8-38456684 * www.ThuVienPhapLuat.com

LawSoft